

Thị trường tiền tệ	Giá đóng cửa	Thay đổi 1 ngày (%)
Lợi suất TPCP Việt Nam 5 năm	2.29	0.0
Lãi suất liên ngân hàng qua đêm	4.10	6.5
Lãi suất liên ngân hàng 1 tháng	5.15	4.0
USD/VND	25,461	0.1
Lợi suất TPCP Mỹ 10 năm	4.5	-0.9
Lợi suất TPCP Mỹ 3 năm	4.2	-0.9

Ngày 02/1, tỷ giá trung tâm được Ngân hàng Nhà nước công bố ở mức 24.342 VND/USD, tăng 7 đồng so với mức niêm yết trước đó. Áp dụng biên độ 5%, hiện tỷ giá USD các ngân hàng thương mại được phép giao dịch là từ 23.125 - 25.559 VND/USD.

Thị trường hàng hóa	Giá đóng cửa	Thay đổi (%)		
		1 ngày	1 tháng	1 năm
Vàng (USD/oz)	2,658.20	0.7	0.9	28.2
Dầu WTI (USD/b) 1 tháng	72.66	1.3	6.7	3.2
Dầu Brent (USD/b) 1 tháng	75.58	1.3	5.2	-0.4
Thép (USD/tấn)	484.3	-0.2	-1.7	-14.4
Thịt heo (USD/kg)	2.2	1.7	-2.6	11.5
Phân urea (USD/tấn)	N/A	N/A	7.4	15.3

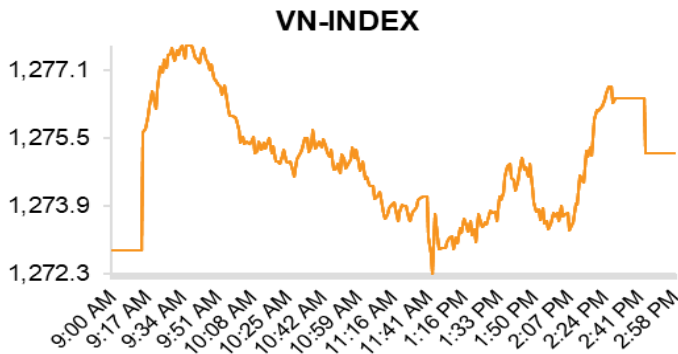
Nga đã chính thức ngưng cung cấp khí đốt cho châu Âu qua Ukraine từ ngày 1/1/2025, sau khi thỏa thuận quá cảnh 5 năm hết hạn mà không có thỏa thuận mới. Việc này dẫn đến thiệt hại tài chính cho cả hai bên: Ukraine mất khoảng 800 triệu USD phí quá cảnh hàng năm, trong khi Gazprom của Nga mất gần 5 tỷ USD doanh thu từ bán khí đốt.

	Thị trường vốn và Vĩ mô	
	Giá đóng cửa	Thay đổi (%)
Dow Jones	42,544	-0.1
NASDAQ	21,012	-0.9
S&P500	8,172	0.0
FTSE 100	19,888	-0.1
Nikkei 225	39,895	-1.0
Shanghai Shenzhen CSI 300	3,820	-2.9
KOSPI Index	2,399	0.0

Báo cáo mới nhất của S&P Global cho thấy ngành sản xuất của Việt Nam đã thu hẹp trong tháng 12 với chỉ số PMI đạt 49,8 so với mức 50,8 của tháng 11. Mặc dù sản lượng và đơn hàng mới vẫn nằm trong vùng tăng trưởng nhưng tốc độ tăng trưởng đã giảm đáng kể so với ba tháng trước đó. Sự giảm tốc này cùng với việc cắt giảm lao động và mức tồn kho cho thấy các nhà sản xuất đang thận trọng và phản ánh sự yếu kém tiềm ẩn trong ngành.

Giá nhà mới tại Trung Quốc ghi nhận mức tăng nhẹ 0,37% trong tháng 12. Mức này nhỉnh hơn một chút so với tốc độ tăng trưởng của tháng 11 nhờ các biện pháp của chính phủ nhằm ổn định thị trường bất động sản đang gặp khó khăn.

Thị trường chứng khoán



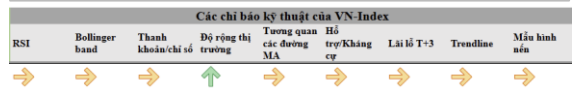
Ngành (VNIndex)	Tỷ trọng VN-INDEX	Thay đổi (%)	P/E	P/B
Hàng tiêu dùng không thiết yếu	3.7	-0.1%	54.8	4.4
Hàng tiêu dùng thiết yếu	8.1	0.3%	33.4	3.1
Năng lượng	1.5	1.3%	16.0	1.6
Tài chính	45.2	0.2%	11.2	1.8
Chăm sóc sức khỏe	0.8	1.0%	21.4	2.7
Công nghiệp	9.1	0.8%	34.9	2.7
Công nghệ thông tin	4.7	-0.2%	29.5	7.1
Vật liệu xây dựng	8.7	0.8%	15.6	1.7
Bất động sản	12.6	-0.1%	36.7	1.6
Dịch vụ tiện ích	5.6	0.0%	17.2	2.3

Nguồn: Bloomberg

Nhận định thị trường hàng ngày

Thị trường đón nhận phiên giao dịch đầu tiên của năm mới trong sắc xanh nhờ những đóng góp tích cực từ nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn. Kết phiên, chỉ số VN-Index đóng cửa tại 1.269,71 điểm (+2,93 điểm ~ 0,23%), thị trường nghiêng về số mã tăng với tỷ lệ mã tăng/giảm giá là 239/164.

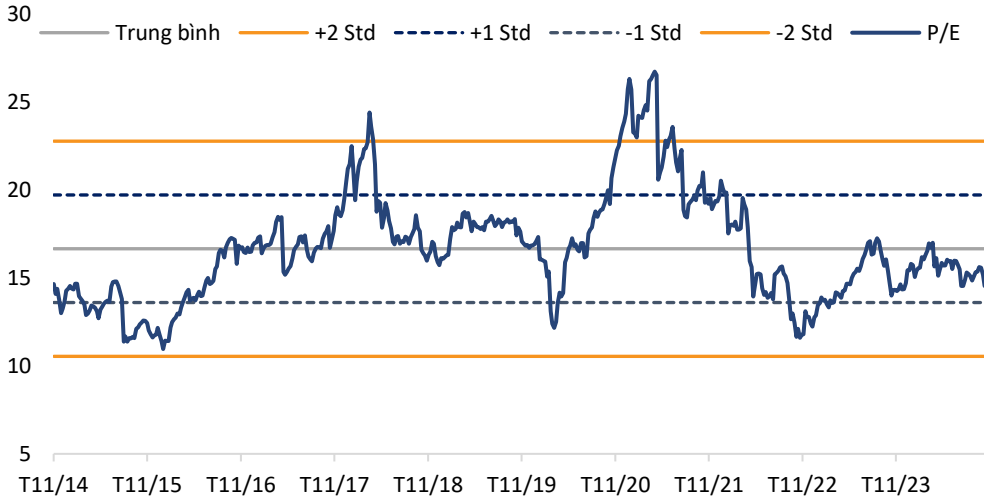
Xu hướng thị trường tiếp tục đi ngang trong phiên giao dịch đầu năm tuy nhiên các cổ phiếu có vốn hóa lớn đang có mẫu hình kỹ thuật tương đối tích cực cho thấy thị trường vẫn có thể có một nhịp tăng kiểm định lại vùng kháng cự mạnh 1300. Các nhà đầu tư tận dụng cơ hội tăng nếu có của thị trường để tái cơ cấu danh mục phù hợp. Ngưỡng kháng cự/hỗ trợ của thị trường lần lượt là 1240/1280.



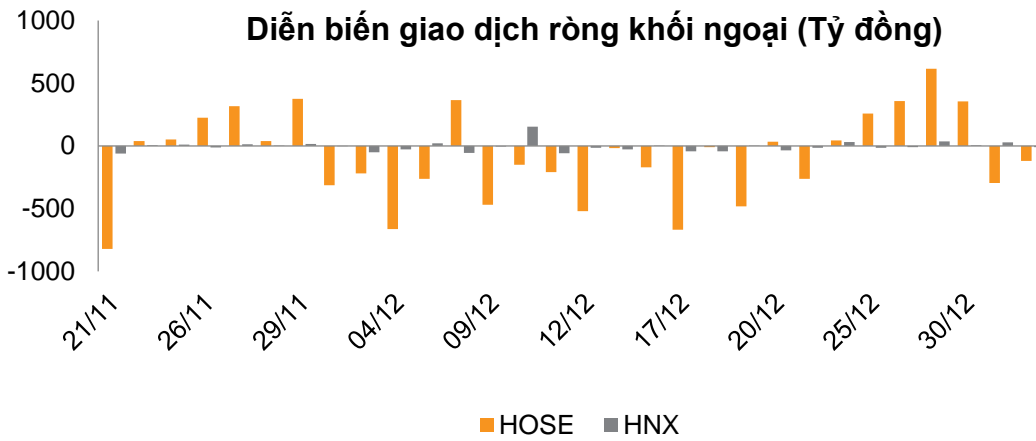
Định giá P/E

Nhận định

Thị trường đang giao dịch ở mức P/E 14,9x lần. Giá trị P/E trung bình trong vòng 10 năm là 16,6x lần.



Diễn biến giao dịch ròng khối ngoại (Tỷ đồng)



Khối ngoại bán ròng 120 tỷ đồng tập trung vào FPT (-222,4 tỷ), VCB (-39,7 tỷ), ACV (-36,5 tỷ). Ngược lại, khối ngoại mua ròng tập trung vào HPG (51,8 tỷ), MSN (46,2 tỷ), VCG (41 tỷ).